HUYỆN PHƯỚC LONG
TỈNH BẠC LIÊU

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 183/2024/QĐST-HNGĐ

P, ngày 26 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 388/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thi Thảo V, sinh năm 1996

ĐKTT: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Chổ ở hiện nay: Số A, đường A, khu dân cư T, phường A, Quân N, Thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh Hồ Duy K, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thảo V và anh Hồ Duy K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thảo V và anh Hồ Duy K thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị Thảo V và anh Hồ Duy K thống nhất thỏa thuận khi ly hôn chị V được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Hồ Trần Tuệ L, sinh ngày 02/9/2019. Anh Hồ Duy K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Hiện cháu Hồ Trần Tuệ L đang sống chung với chị Trần Thị Thảo V.

2.3. Về cấp dưỡng: Chị Trần Thị Thảo V không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2.4. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Thảo V tự nguyện nộp tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, chị Trần Thị Thảo V đã dự nộp tiền án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003063 ngày 18/12/2024 nên được chuyển thu án phí trong giai đoạn thi hành án. Chị Trần Thi Thảo V còn được nhận lại 150.000 đồng. Anh Hồ Duy K không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- UBND thị trấn Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Đào